

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/MMT/2024

### I. Thông tin về thương nhân tự công bố sản phẩm:

Thương nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÃI MÃI TRẺ**

Địa chỉ: Newton - Phòng 03.01, Số 38 Trương Quốc Dung, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0909 885 323

Mã số doanh nghiệp: 0312506264

Số giấy chứng nhận Cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

### II. Thông tin sản phẩm:

#### 1. Tên sản phẩm: **RD NEST – TỎ YẾN CHỪNG SẴN COLLAGEN NANO**

**2. Thành phần:** Nước tinh khiết, tỎ yến tươi nguyên chất 25%, chất tạo ngọt tự nhiên (Xylitol (INS 967)) 5%, Collagen Nano thủy phân 800mg/70ml, Taurine, Calci Lactat (INS 327), chất làm dày (INS 401), chất ổn định (Trinatri Citrat (INS 331 (iii))), hương hạt sen.

#### 3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng: 2 năm kể từ ngày sản xuất.

#### 4. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

- **Bao bì:** Sản phẩm được đựng trực tiếp trong hủ thủy tinh, có nắp đậy kín. Bao bì đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y Tế.

- **Thể tích thực:** 70 ml/lọ hoặc thay đổi theo nhu cầu thị trường.

#### 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

+ Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SỨC KHỎE VÀNG

+ Địa chỉ: 100/33A DT6 -1 Tô 8 Ấp 5, Xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



+ Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm: 5190/2022/ATTP-CNDK. Ngày cấp: 12/10/2022, nơi cấp: Ban Quản Lý An Toàn Thực Phẩm Thành Phố Hồ Chí Minh.  
+ Xuất xứ: Việt Nam

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** Có mẫu nhãn dự thảo đính kèm

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT, quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm ngày 04/4/2024.

**Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.**

TP Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 6 năm 2024

**ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN**



*Nguyễn Thanh Quang*

# TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

(Đính kèm hồ sơ tự công bố sản phẩm số 01/MMMT/2024)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÃI MÃI TRẺ	RD NEST – TỔ YẾN CHỪNG SẴN COLLAGEN NANO	Số tự công bố 01/MMMT/2024
		Có hiệu lực từ ngày ký phê duyet

## 1. Chỉ tiêu hóa lý:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1.	Năng lượng	Kcal/100ml	33 ± 20%
2.	Lipid	g/100ml	< 0,5
3.	Carbohydrate	g/100ml	6,85 ± 20%
4.	Protein	g/100ml	0,99 ± 20%
5.	Canxi	mg/l	286 ± 20%
6.	Phospho	mg/l	9,37 ± 20%
7.	Kali	mg/l	20,7 ± 20%
8.	Collagen	mg/l	12810 ± 20%
9.	Alanine	mg/l	689 ± 20%
10.	Arginine	mg/l	2331 ± 20%
11.	Aspartic acid	mg/l	651 ± 20%
12.	Glutamic acid	mg/l	1347 ± 20%
13.	Histidine	mg/l	119 ± 20%
14.	Tổng Cystine-Cysteine	mg/l	109 ± 20%
15.	Isoleucine	mg/l	131 ± 20%
16.	Leucine	mg/l	294 ± 20%
17.	Phenylalanine	mg/l	161 ± 20%
18.	Lysine	mg/l	507 ± 20%
19.	Methionine	mg/l	65,2 ± 20%
20.	Proline	mg/l	592 ± 20%
21.	Serine	mg/l	385 ± 20%
22.	Threonine	mg/l	961 ± 20%
23.	Tyrosine	mg/l	1650 ± 20%
24.	Valine	mg/l	296 ± 20%

25.	Glycine	mg/l	1457 ± 20%
26.	Acid amin tổng	mg/l	7900 ± 20%

2. **Chỉ tiêu vi sinh vật:** (theo QCVN 6-2:2010/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn).

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/ml	10 <sup>2</sup>
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	E.coli	CFU/ml	Không có
4	Staphylococcus aureus	CFU/ml	Không có
5	Streptococci faecal	CFU/ml	Không có
6	P.aeruginosa	CFU/ml	Không có
7	Clostridium perfringens	CFU/ml	Không có
8	Tổng số bào tử nấm men – nấm mốc	CFU/ml	Không có

3. **Hàm lượng kim loại nặng:** (theo QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/l	1
2	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/l	0,05
3	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1

4. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** (theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT, quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/l	5
2	Hàm lượng Aflatoxin B1 B2 G1G2	µg/l	15

TP. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 4 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỐ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Thanh Quang*



## NHÂN DỰ THẢO

- Tên sản phẩm:** RD NEST – TỎ YẾN CHỨNG SẢN COLLAGEN NANO
- Thành phần:** Nước tinh khiết, tở yến tươi nguyên chất 25%, chất tạo ngọt tự nhiên (Xylitol (INS 967)) 5%, Collagen Nano thủy phân 800mg/70ml, Taurine, Calci Lactat (INS 327), chất làm dày (INS 401), chất ổn định (Trinatri Citrat (INS 331 (iii))), hương hạt sen.
- Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**
  - Hướng dẫn sử dụng: Ngày uống 1-2 hũ. Lắc nhẹ trước khi dùng. Ngon hơn khi uống lạnh.
  - Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
  - Thông tin cảnh báo an toàn: Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn sử dụng hoặc có hiện tượng lạ. Không dùng cho trẻ em dưới 3 tuổi hoặc dị ứng với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.
- Thời hạn sử dụng:** 2 năm kể từ ngày sản xuất.
- Đối tượng sử dụng:** Dùng cho trẻ trên 3 tuổi và người lớn
- Thể tích thực:** 70ml/lọ hoặc thay đổi theo nhu cầu thị trường
- Số tự công bố:** 01/MMT/2024
- Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm:**
  - Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÁI MÁI TRẺ**
  - Địa chỉ: Newton - Phòng 03.01, Số 38 Trương Quốc Dung, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
  - Sản xuất tại: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SỨC KHỎE VÀNG**
  - Địa chỉ: 100/33A ĐT6 -1 Tổ 8 Ấp 5, Xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.